| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀ ÔN**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 76/2018/QĐST-HNGĐ | *Trà Ôn, ngày 28 tháng 3 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:40/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: chị Võ Thị Thanh L, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: Ấp SR, xã TM, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: Ấp SR, xã TM, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** chị Võ Thị Thanh L và anh Nguyễn Văn T

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Thị Trúc L, sinh ngày 03/10/2011 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 19/01/2017 cho anh T nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Thanh L nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp theo lai thu số 0014408 ngày 21/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TO, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị L.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.

***Nơi nhận***:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện cùng cấp;
- UBND xã TM (giấy chứng nhận số 184/2011 Quyển 01/2011 ngày 01/3/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Phạm Trường Thọ**